

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

TỈNH VĨNH LONG

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 33/2025/QĐST-HNGĐ

B, ngày 06 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 35/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2025 về việc: “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung khi ly hôn*”, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Bé N**, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Số nhà D, Tổ E, Khóm Đ, phường Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn N1**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Số nhà D, Tổ E, Khóm Đ, phường Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 và 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Bé N và anh Nguyễn Văn N1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Bé N và anh Nguyễn Văn N1 thoả thuận giao chị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 03 tháng 6 năm 2016, anh N1 không cấp dưỡng nuôi con;

Anh N1 được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Đối với con chung tên Nguyễn Thị Thảo D, sinh ngày 20 tháng 12 năm 2003 đã trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Bé N và anh Nguyễn Văn N1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bé N tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, trong đó nộp thay anh N1 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Chị Nguyễn Thị Bé N được khấu trừ vào biên lai thu tạm ứng án phí số 0013141 ngày 20/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh. Vậy chị N đã nộp xong án phí và được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND thị xã Bình Minh;
- Chi cục THA DS thị xã Bình Minh;
- UBND phường Đông Thuận;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lệ T